

Số: **673** /BC-UBND

Yên Châu, ngày 21 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019

Thực hiện Công văn số 534/TTr, ngày 04/10/2019 của Thanh tra tỉnh Sơn La về việc báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra và phòng, chống tham nhũng năm 2019. Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG NĂM 2019

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của địa phương

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

- Thông qua phiên họp hàng tháng của Ủy ban nhân dân huyện, đã quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Luật Phòng, chống tham nhũng; tiếp tục thực hiện, tập trung tuyên truyền Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về “ Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) về tăng cường lãnh đạo của Đảng với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đặc biệt là tuyên truyền quán triệt, triển khai kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “ Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ và Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Yên Châu thứ XX (2015-2020). Đồng thời, UBND huyện cũng chỉ đạo và giao nhiệm vụ cho các cơ quan chức năng, chính quyền các xã, thị trấn phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng trong các hội nghị tại huyện, các xã, thị trấn và trên hệ thống truyền thanh tại Trung tâm Truyền thông và Văn hóa huyện (mở các chuyên trang, chuyên mục về tuyên truyền phổ biến các Luật)

nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành và nhân dân tham gia vào công tác phòng, chống tham nhũng.

- Hình thức tuyên truyền qua sóng truyền thanh; phát hành bản tin, tờ sách pháp luật; Cổng thông tin điện tử có nhiều tin, bài tuyên truyền, phản ánh về công tác phòng, chống tham nhũng, giới thiệu Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI).

b) Việc ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và Ban Nội chính tỉnh Sơn La về phòng, chống tham nhũng. Xây dựng **21 văn bản chỉ đạo**, tiêu chuẩn định mức về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 13/8/2018 của UBND huyện Yên Châu về thực hiện Nghị Quyết số 126/NQ-CP, ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

- Ban hành Công văn số 689/UBND-VP ngày 14/5/2019 của UBND huyện về triển khai thực hiện Kế hoạch số 203-KH/HU ngày 07/5/2019 của Huyện ủy Yên Châu về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10.01.2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Xây dựng Kế hoạch số 192/KH-UBND, ngày 9/9/2019 về triển khai Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn huyện Yên Châu.

- Chỉ đạo triển khai tích cực công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí trong cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; với quan điểm chỉ đạo phòng ngừa là chính.

c) Tình hình tổ chức bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan đơn vị chuyên trách);

Công tác phòng chống tham nhũng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và của toàn dân. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu, giúp việc về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của các cơ quan thực hiện chức năng về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện như: Cơ quan Thanh tra, Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án. Phân công, phân cấp rõ ràng, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, đơn vị, mỗi cấp quản lý và từng vị trí công tác.

d) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 09/9/2013 của UBND tỉnh Sơn La về triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo. Kết quả chỉ với mức độ tuyên truyền chưa đạt kết quả cụ thể. Đến nay việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại 02 cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn đã được thực hiện tại Trường Trung học phổ thông Yên Châu, Trường Trung học phổ thông Phiêng Khoài.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

UBND huyện, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn đã thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động của đơn vị như: Việc mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước; việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; công tác quản lý, sử dụng đất đai; việc giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện tốt hơn theo cơ chế “một cửa” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Yên Châu. Công tác thanh tra, kiểm tra của Ủy ban nhân dân huyện và các hoạt động tư pháp như: Thụ lý, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án dân sự được công khai theo quy định của pháp luật. Công tác tuyển dụng, hợp đồng lao động đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định; Ban hành văn bản số 122/UBND-TCKH ngày 29/01/2019 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện công khai ngân sách nhà nước (dự toán, quyết toán và quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị dự toán); không để xảy ra khiếu nại, tố cáo liên quan đến công khai minh bạch trong thi hành nhiệm vụ quản lý hành chính.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch thường xuyên kiểm tra, rà soát các tổ chức, cơ quan, đơn vị dự toán trực thuộc xây dựng và thực hiện nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí được cấp theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Đến thời điểm báo cáo có 19 cơ quan đơn vị dự toán (*13 cơ quan thuộc UBND huyện, 01 cơ quan thuộc khối Đảng và 5 cơ quan đoàn thể*); 51 đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện (*47 trường học, 01 đơn vị sự nghiệp y tế, 01 đơn vị đào tạo, 01 đơn vị sự nghiệp truyền thông văn hóa, 01 đơn vị sự nghiệp dịch vụ nông nghiệp*) đã xây dựng và thực hiện chi tiêu theo đúng Quy chế chi tiêu nội bộ; đảm bảo quy định về định mức, chế độ, tiêu chuẩn; thực

hành tiết kiệm, chống lãng phí. Ngoài ra, để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 15/15 xã, thị trấn đều xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Trong việc triển khai các chương trình mục tiêu Quốc gia và của tỉnh; quản lý đầu tư xây dựng và nghiệm thu, thanh quyết toán vốn các công trình xây dựng cơ bản do Nhà nước đầu tư Ủy ban nhân dân huyện đã quán triệt, chỉ đạo và thực hiện theo các tiêu chuẩn, chế độ, định mức do Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh quy định; không để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí.

- Trong quản lý, sử dụng kinh phí, ngân sách Nhà nước: Ủy ban nhân dân huyện và các tổ chức, cơ quan, đơn vị đã thực hiện công khai các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn về quyền lợi đối với từng loại chức danh trong cơ quan; đồng thời đã thực hiện nghiêm túc quy định của Nhà nước về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí hoạt động. Các chi phí hội nghị, tiếp khách, công tác phí, văn phòng phẩm, nhiên liệu phục vụ công tác, điện thoại đã cơ bản được các đơn vị, cá nhân thụ hưởng ngân sách Nhà nước thực hiện theo quy định về định mức, chế độ, tiêu chuẩn nhằm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng;

Thực hiện Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng; UBND huyện đã chỉ đạo, triển khai, quán triệt, phổ biến đến các cơ quan, đơn vị nghiêm cấm mọi hình thức tặng quà, không sử dụng tiền, phương tiện, tài sản công trái quy định. Đến nay, chưa có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nào sử dụng tài sản công, tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức;

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong năm 2019 các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; không xảy ra tình trạng cán bộ, công chức vi phạm quy tắc ứng xử hoặc vi phạm pháp luật trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Đến thời điểm báo cáo có 13 cơ quan chuyên môn, 4 đơn vị sự nghiệp, 47 trường học thực hiện quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của UBND huyện Yên Châu.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng;

- Thực hiện nghiêm túc Điều 43, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2012 và Điều 25 Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 quy định vị trí công tác và thời hạn phải định kỳ chuyển đổi. Năm 2019, các đối tượng chuyển đổi vị trí

công tác chưa đến định kỳ, trong năm không có đối tượng nào chuyển đổi vị trí công tác.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập;

UBND huyện đã ban hành Công văn số 1523/UBND-TTr ngày 04/12/2018 về việc thực hiện công tác kê khai, công khai minh bạch tài sản thu nhập năm 2018. Kết quả, tổ chức thực hiện xong việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 như sau:

- Tổng số người phải kê khai: 446 người.
- + Số lượng bản kê khai tài sản thu nhập lưu giữ tại Phòng Nội vụ: 158 người
- + Số lượng và danh sách bản kê khai tài sản thu nhập thuộc diện cấp ủy quản lý, lưu giữ tại Ban Tổ chức huyện ủy: 278 người
- + Số lượng và danh sách bản kê khai do Ban tổ chức Tỉnh ủy quản lý: 10 người
- Số người đã công khai bản kê khai tài sản: 446 người
- + Hình thức công khai (công bố) trước cuộc họp: 253 người
- + Hình thức niêm yết tại cơ quan: 193 người
- Kết quả kiểm tra, xác minh bản kê khai tài sản thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai: 0 người
- Kết quả xử lý kỷ luật trong xác minh tài sản thu nhập: 0 người

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách;

Thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra tham nhũng. UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng phải thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chức trách thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra ở các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, tiếp nhận và xử lý thông tin qua đường dây nóng, tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, công tác điều tra, truy tố, xét xử. Đến thời điểm báo cáo, huyện Yên Châu chưa có trường hợp nào bị xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra hành vi tham nhũng.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính;

- Thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện các nội dung yêu cầu và quy định về cải cách hành chính; duy trì, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 về việc đổi tên Trung tâm hành chính công huyện Yên Châu thành Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện Yên Châu. Triển khai thực hiện chế độ quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Cụ thể là:

- + Lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch: 105 hồ sơ
- + Lĩnh vực LĐ-TBXH: 152 hồ sơ
- + Lĩnh vực thuế: 22 hồ sơ
- + Lĩnh vực Kinh tế - Hạ tầng (xây dựng): 68 hồ sơ
- + Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch: 467 lượt
- + Công an (Cấp CMND): 2065 hồ sơ
- + Lĩnh vực Văn hóa - Thông tin: 0 hồ sơ
- + Lĩnh vực Nội vụ: Tiếp nhận 563 hồ sơ
- + Lĩnh vực Tài Nguyên và Môi trường: 1206 hồ sơ
- + Lĩnh vực giáo dục: 4 hồ sơ
- + Lĩnh vực Y tế: 16 hồ sơ
- + Lĩnh vực Điện lực: 192 hồ sơ

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

UBND huyện triển khai thực hiện chế độ quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với 13/13 cơ quan chuyên môn, 4 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; các cơ quan, đơn vị và 15/15 xã thị trấn để cập nhật thông tin bằng hình thức nối mạng thông qua hộp thư điện tử, qua Hệ thống Quản lý Văn bản và Điều hành vào hoạt động nên đã tiết kiệm việc in ấn các văn bản trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành trong toàn huyện.

- UBND huyện ban hành Kế hoạch số 213/KH-UBND, ngày 14/11/2018 Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Yên Châu năm 2019.

- Duy trì hoạt động trên Cổng thông tin điện tử huyện, Trong năm 2019, kết quả đăng tin bài như sau:

+ Tin, bài: 400 (294 tin; 70 bài; 36 tin bài tuyên truyền), trung bình 695 lượt truy cập/tháng

+ Phần mềm quản lý văn bản: Có 452 tài khoản sử dụng phần mềm quản lý văn bản VNPT -iOffice của 113 cơ quan, đơn vị (13 cơ quan chuyên môn, 38 đơn vị và tổ chức chính trị xã hội, 15 UBND xã, thị trấn, 47 trường học)

i). Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản;

Việc trả lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách theo chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 27/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Đến thời điểm báo cáo có $72/88 = 81,8\%$ cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện trả lương qua tài khoản.

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng(nếu có)

Không.

k). Kết quả thực hiện kế hoạch công tác phòng, phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt”.

Xây dựng Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 11/3/2019 về phòng, chống, phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt” trên địa bàn huyện. Kết quả bước đầu chống “tham nhũng vặt” đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách các thủ tục hành chính trên mọi lĩnh vực, giảm tối đa việc tiếp xúc trực tiếp giữa cá nhân, tổ chức với cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính. Đồng thời, các cấp, ngành, trong đó nòng cốt là hệ thống Tuyên giáo, các cơ quan Truyền thông - Văn hóa tuyên truyền, vận động để người dân đồng hành cùng Huyện ủy, UBND huyện phòng, chống “tham nhũng vặt”, từ bỏ thói quen thấy khó khăn, mất thời gian một chút đã tìm cách “bôi trơn”; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh bằng đề cao tính trung thực, chấp hành nghiêm quy định pháp luật.

- UBND huyện ban hành Thông báo số 235/TB-UBND, ngày 01/10/2019 về công khai đường dây nóng và hộp thư điện tử tiếp nhận xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn huyện Yên Châu. Đến thời điểm báo cáo không xảy ra trường hợp nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân trong giải quyết công việc.

l). Việc xây dựng kế hoạch tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH-XIV ngày 20/11/2018 của Quốc Hội khóa XIV.

- Xây dựng Kế hoạch số 42/KH-UBND, ngày 18/02/2019 của UBND huyện về tổ chức triển khai tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Tố cáo năm 2018 với nhiều hình thức, như phổ biến qua các hội nghị tập huấn, hội nghị chuyên đề, lồng ghép phù hợp với từng đối tượng.

- Xây dựng Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 03/4/2019 về triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Yên Châu theo Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 29/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

- Ngày 14/3/2019 tổ chức Hội nghị tuyên truyền Luật Phòng , chống tham nhũng và Luật Tố cáo năm 2018 cho 157 cán bộ chủ chốt các cơ quan, đơn vị.

m) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng(nếu có)
Không.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

Không.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra;

- Tổng số cuộc thanh tra kinh tế - xã hội tiến hành trong năm 2019: 06 cuộc.

- + Đã kết thúc thanh tra, ban hành kết luận: 05 cuộc
 - + Đang thực hiện: 01 cuộc
 - Số cuộc thanh tra phát hiện có hành vi tham nhũng: 0 cuộc
 - Số sai phạm về kinh tế kiến nghị xử lý thu hồi nợ ngân sách Nhà nước số tiền: 70.708.000 đồng.
 - Số đối tượng vi phạm kiến nghị xử lý hành chính: 0 người
- c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết, khiếu nại tố cáo;*

- Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo nhận được: 01 đơn;

Trong đó: + Khiếu nại: 0 đơn

+ Tố cáo: 01 đơn

* *Xử lý đơn tố cáo:* Tổng số 01 đơn

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 0 đơn

- Số đơn tố cáo chuyển cơ quan có thẩm quyền: 01 đơn (*đã giải quyết 01 đơn tố cáo đúng*)

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo chế độ quản lý của bộ, ngành, địa phương;

* *Cơ quan điều tra:*

- Tổng số khởi tố, điều tra: 01 vụ án = 05 bị can (gồm Nguyễn Thị Bích Liên- Nguyễn Hiệu trưởng trường THCS Lóng Phiêng, huyện Yên Châu cùng đồng phạm là Trần Công Quân - Phó Hiệu trưởng; Bùi Thị Lan - Giáo viên kiêm thủ quỹ; Nguyễn Thị Ái Liên - Giáo viên, quản lý học sinh bán trú; Quảng Văn Nam - Kế toán trường THCS Lóng Phiêng).

* *Viện kiểm sát:*

- Tổng thụ lý: 01 vụ / 05 bị can. Gồm: Vụ Nguyễn Thị Bích Liên - Nguyễn Hiệu trưởng trường THCS Lóng Phiêng, huyện Yên Châu cùng đồng phạm.

- Truy tố: 01 vụ / 05 bị can (Vụ Nguyễn Thị Bích Liên cùng đồng phạm)

* *Tòa án nhân dân:*

- Tổng thụ lý: 01 vụ /05 bị cáo (Vụ Nguyễn Thị Bích Liên- Nguyễn Hiệu trưởng trường THCS Lóng Phiêng, huyện Yên Châu cùng đồng phạm là Trần Công Quân - Phó Hiệu trưởng, Bùi Thị Lan - Giáo viên, Nguyễn Thị Ái Liên - Giáo viên, Quảng Văn Nam - Kế toán trường THCS Lóng Phiêng).

- Xét xử: 01 vụ /05 bị cáo. Vụ Nguyễn Thị Bích Liên cùng đồng phạm phạm tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ; số tiền 05 bị cáo chiếm đoạt 474.422.800 đồng (*đã nộp ngân sách Nhà nước 474.422.800 đồng*)

đ) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác.

Không

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 01 cuộc (*đang thực hiện*)
- Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 01 đơn vị
- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị: 0 cuộc
- Đã ban hành kết luận: 0 cuộc

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số đơn vị có vi phạm/ số đơn vị được thanh kiểm tra: 0 đơn vị
- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: 0
- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước:

Không

- Kết quả thực hiện các kiến nghị:

Không

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng chống tham nhũng

Cơ quan Truyền thông và Văn hóa huyện, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện đã quán triệt nhiệm vụ và tích cực triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến đến các tầng lớp nhân dân về các chủ trương, chính sách, pháp luật cũng như các quy định về quyền và nghĩa vụ công dân, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác phòng, chống tham nhũng hiện nay.

b). Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

Việc phát huy vai trò tuyên truyền, vận động của Mặt trận, các đoàn thể, các cơ quan chức năng của huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, đặc biệt là tuyên truyền các quy định việc công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị, về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng của cán bộ và nhân dân; góp phần phòng ngừa các hành vi tham nhũng trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

c). Các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Không.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và kế hoạch thực thi công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

a) Công tác chỉ đạo, triển khai, cụ thể hoá, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện quy định về công khai các hoạt động của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tham nhũng. Thực hiện tự kiểm tra phòng ngừa tham nhũng trên các lĩnh vực quản lý; thường xuyên quán triệt, kiểm tra việc cán bộ, công chức thực hiện quy tắc ứng xử và quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong chiến lược quốc gia và kế hoạch thực thi Công ước.

Không

c) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể mà bộ, ngành, địa phương đã đề ra trong kế hoạch của mình nhằm thực thi Chiến lược, Công ước.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các kế hoạch, giải pháp phòng, chống tham nhũng trong các lĩnh vực tài chính, ngân sách, đầu tư phát triển, quản lý mua sắm và sử dụng tài sản công, quản lý đất đai, đăng ký kinh doanh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, công khai minh bạch quy trình, thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; huyện; nâng cao chất lượng cơ chế "một cửa" từ huyện đến xã, thị trấn; thực hiện tốt công tác tiếp dân theo quy định; 100% các cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001-2015 trong các cơ quan quản lý nhà nước.

Thực hiện công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong thực thi nhiệm vụ, công vụ được giao. Thực hiện định kỳ công tác kê khai minh bạch tài sản thu nhập cho 100% đối tượng thuộc diện phải kê khai theo quy định định kỳ hàng năm.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp quy định của ngành, địa phương trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, 100% cơ quan đơn vị trực thuộc khối UBND niêm yết quy tắc ứng xử, nội quy tiếp công dân, quy chế làm việc một cách công khai để nhân dân biết và giám sát chấp hành. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Điều 24, 25 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời những biểu hiện, hành vi tiêu cực. Tiếp nhận, phân loại xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân kịp thời theo quy định của pháp luật.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương nguyên nhân.

Qua công tác thanh tra kinh tế - xã hội tại một số đơn vị; công tác kiểm tra, điều tra một số vụ việc liên quan đến các hoạt động quản lý, sử dụng kinh phí thuộc ngân sách nhà nước; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Các cơ quan chức năng đã phát hiện sai phạm tại một số đơn vị và cá nhân vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính, tuy nhiên không đủ các căn cứ để kết luận có tham nhũng bởi những sai phạm xảy ra đều vì lợi ích của cơ quan, đơn vị hoặc để phục vụ cho hoạt động lãnh đạo, quản lý, công tác chuyên môn của địa phương, cơ sở; không có biểu hiện sai phạm vì mục đích vụ lợi cho cá nhân.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước

Tình hình tham nhũng có chiều hướng giảm hơn

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương.

Mức độ đạt được: Công tác phòng, chống tham nhũng có hiệu lực, hiệu quả.

b) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước.

Mức độ đạt được tích cực hơn, rõ nét hơn.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng;

Mức độ đạt được: Hoạt động của các cơ quan thực hiện chức năng phòng, chống tham nhũng như công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử đã có tác dụng tích cực, chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lấy phòng ngừa làm chính; gắn phòng, chống tham nhũng với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy dân chủ, thực hành tiết kiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, chống quan liêu, lãng phí.

d) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng

** Những khó khăn, vướng mắc:*

- Cơ chế, chính sách, pháp luật chưa hoàn thiện, thiếu đồng bộ, còn nhiều sơ hở, bất cập; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của một số cơ quan, tổ chức chưa được xác định rõ ràng, cụ thể, còn trùng lặp hoặc bị phân tán; ở cấp huyện không có cơ quan chuyên trách làm công tác phòng, chống tham nhũng như cấp tỉnh, trung ương.

- Việc xác định hành vi tham nhũng gặp khó khăn, phức tạp có thể diễn ra ở nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực với phạm vi rộng.

** Những tồn tại, hạn chế:*

- Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tại một số cơ quan, đơn vị còn chưa cụ thể hoá theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị, chưa đảm bảo yêu cầu đặt ra; việc xây dựng nội dung chương trình hành động, kế hoạch thực hiện các chủ trương của Đảng, Chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh và của huyện về phòng, chống tham nhũng còn thiếu trọng tâm. Công tác thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng chưa được thường xuyên.

- Việc tự kiểm tra, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý sai phạm trong hoạt động quản lý kinh tế, tài chính, chuyên môn trong nội bộ của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

** Nguyên nhân:*

- Việc triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật nhiều nội dung đòi hỏi áp dụng các biện pháp tổng hợp, có liên quan đến quy định của các văn bản pháp luật khác nhau do đó cần có thời gian nghiên cứu để triển khai thực hiện.

- Người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị nhận thức chưa đầy đủ, sâu sắc về tính nghiêm trọng, sự nguy hại của tệ tham nhũng, lãng phí, nên lãnh đạo không chặt chẽ, thiếu kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, quan điểm, quy định pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Năng lực, trách nhiệm của một số cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ; tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất, kinh phí, phương tiện làm việc của các cơ quan làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tham nhũng chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất vi phạm).

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương đối với công tác phòng, chống tham nhũng; công tác thanh tra kinh tế - xã hội cùng với công tác kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan chức năng của tỉnh, huyện, công tác kiểm toán Nhà nước trong thời gian qua đã có tác dụng thiết thực trong việc phòng ngừa, ngăn chặn, chấn chỉnh các sai phạm trong quản lý, sử dụng kinh phí, ngân sách nhà nước, không để xảy ra vụ việc tham nhũng trên địa bàn huyện.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra, cần phải tập trung các giải pháp phòng, ngừa và phát hiện xử lý tham nhũng.

Trong điều kiện kinh tế - xã hội đang phát triển, những khó khăn và đòi hỏi về nhu cầu đời sống hiện nay đang là yếu tố tiềm ẩn điều kiện thuận lợi cho những cán bộ, công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín, công việc hoặc dưới danh nghĩa vì tập thể, vì việc chung để làm sai nguyên tắc, có lợi cho cá nhân. Ở một số lĩnh vực liên quan đến quản lý, sử dụng ngân sách đầu tư xây

dựng; quản lý quy hoạch, kế hoạch, quản lý đất đai; mua sắm tài sản công, mua sắm phương tiện làm việc cho các cơ quan, đơn vị cũng đang là vấn đề cần được quan tâm, là những đầu việc dễ phát sinh các hành vi sai phạm với những hình thức, mức độ khác nhau.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2020

1. Phương hướng, mục tiêu cơ bản

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục việc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, tạo sự thống nhất, tự giác, quyết tâm cao trong hành động.

- Thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng; Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”; Nghị quyết 63/2013/QH13 của Quốc hội về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm, trong đó chú trọng phòng, chống tội phạm về kinh tế, chức vụ và tham nhũng.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Kiểm soát chặt chẽ việc thu, chi ngân sách. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng Ngân sách Nhà nước phải công khai, minh bạch trong thu, chi ngân sách, quản lý, mua sắm tài sản công tại cơ quan, đơn vị ở các cấp, các ngành về quản lý kinh tế, quản lý tài chính, quản lý tài sản công, sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý các dự án, công trình đầu tư, xây dựng cơ bản, bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí hành chính đối với các cơ quan đơn vị hành chính, sự nghiệp theo quy định của Pháp luật.

- Việc phân bổ kế hoạch đầu tư các dự án phải công khai từ chủ chương đầu tư, nguồn vốn đầu tư, công tác khảo sát, thiết kế, thẩm định, phê duyệt dự án; công tác đấu thầu, chỉ định thầu, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán theo đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng hiện hành. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thực hiện cải cách hành chính, xây dựng cơ chế cải cách thủ tục hành chính. Công khai kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí sắp xếp cán bộ theo đúng Quy chế đã ban hành.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, nêu cao ý thức trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp. Thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp của cấp ủy, chính quyền, cơ quan với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng nhân dân.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật có

liên quan, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thu, chi ngân sách; lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, mua sắm; quản lý tài sản công.

- Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp và quần chúng nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Giải quyết tốt đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân, đồng thời xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm hành vi tham nhũng, lãng phí; có hình thức kỷ luật đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng, lãng phí. Khen thưởng kịp thời đối với cơ quan đơn vị và cá nhân thực hiện tốt công tác phòng ngừa, chống tham nhũng.

- Công khai minh bạch ở các cấp, các ngành về quản lý kinh tế, quản lý tài chính, quản lý tài sản công, sử dụng ngân sách nhà nước, quản lý các dự án, công trình đầu tư, xây dựng cơ bản, bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí hành chính đối với các cơ quan đơn vị hành chính, sự nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/02/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Hội nghị Trung ương V khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 09/9/2013 của ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Hướng dẫn việc kê khai và công khai, minh bạch tài sản, thu nhập đối với những người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2019.

- Thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo chương trình kế hoạch năm và đột xuất thuộc lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng.

3. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; triển khai thực hiện, tập trung tuyên truyền Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về “ Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016; Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ và Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016; Thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 giai đoạn III (2016-2020);

- Thường xuyên công khai minh bạch về tài chính, vốn đầu tư và dự án đầu tư. Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng và cộng đồng dân cư.

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, kiến nghị bác bỏ các thủ tục hành chính phiền hà trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: Cấp Giấy CNQSDĐ; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; công tác thu, chi ngân sách Nhà nước; mua sắm, sử dụng tài sản công; các chế độ, chính sách.

- Giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư tố cáo, nhất là các đơn thư tố cáo về hành vi tham nhũng và các thông tin về vụ việc tham nhũng ở cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử; xử lý tin báo tội phạm; giải quyết đơn thư tố cáo tham nhũng; nắm bắt thu thập, xử lý thông tin, dư luận hoặc phản ánh của nhân dân về những dấu hiệu tham nhũng để kịp thời tổ chức thanh tra, kiểm tra, điều tra truy tố, xét xử nhằm phát hiện, ngăn ngừa và xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng.

- Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập, lựa chọn hình thức công khai, minh bạch tài sản thu nhập phù hợp với loại hình tổ chức, cơ quan đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Có biện pháp kiên quyết, xử lý nghiêm minh đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực gây thất thoát, lãng phí tiền, tài sản của Nhà nước, của nhân dân hoặc sai phạm khác về kinh tế có liên quan đến trách nhiệm quản lý và thực hiện nhiệm vụ, công vụ được phát hiện thông qua kết quả công tác thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Không

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- VP HĐND - UBND huyện;
- CV khối Nội chính;
- Lưu: VT, TTr 15 b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Như Huệ

